ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3847 /QĐ-UBND	*Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 16 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hàng hải và lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA–VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1336/QĐ-BGTVT ngày 11/10/2022 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-BGTVT ngày 10/10/2022 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 4816/TTr-SGTVT ngày 02/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hàng hải và lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (đã được công bố tại Quyết định số Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 21/8/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Quyết định số 3591/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1336/QĐ-BGTVT ngày 11/10/2022 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải và Quyết định số 1322/QĐ-BGTVT ngày 10/10/2022 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định đối với những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị mình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, địa chỉ: https://baria-vungtau.gov.vn/

Điều 3. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có liên quan căn cứ các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, cập nhật, cấu hình thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

Căn cứ Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ GTVT (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC) (b/c);
- TTr.Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông;
- Báo BRVT, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo tin học;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Trung tâm CNTT&TT – Sở TTTT;
- Lưu: VT, NC7.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Minh Thông

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

(Ban hành kèm theo Quyết định 3847 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. Lĩnh vực Hàng hải									
1	1.002771	Phê duyệt phương án trục vớt tài sản chìm đắm	Phê duyệt phương án trục vớt tài sản chìm đắm	**1. Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:** Các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30) **2. Thời hạn giải quyết:**	Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (https://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn) hoặc bằng hình thức phù hợp	Không có	Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23/9/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	Nội dung chi tiết TTHC thực hiện theo Quyết định số 1322/QĐ-BGTVT ngày 10/10/2022 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hàng Hải thuộc phạm vi chức năng quản

				- Chậm nhất 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định với tài sản chìm đắm không gây nguy hiểm. - Không quá 24 giờ, kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ theo quy định với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm. - Không quá 48 giờ, kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ theo quy định với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm không xác định được chủ sở hữu, tài sản		khác. (DVCTT toàn trình)			lý của Bộ Giao thông vận tải

				chìm đắm thuộc sở hữu nhà nước và tài sản chìm đắm do Cảng vụ tổ chức trục vớt.					
II. Lĩnh vực đường thủy nội địa									
2	2.002001	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	**1. Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:** Các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30) **2. Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày	Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	- Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc - Qua hệ thống bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác.	Không có	Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021	Nội dung chi tiết TTHC thực hiện theo Quyết định số 1336/QĐ-BGTVT ngày 11/10/2022 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải

				nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Giao thông vận tải cấp Giấy chứng nhận cho cơ sở đào tạo				của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa	
3	2.001998	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	**1. Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:** Các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30) **2. Thời hạn giải quyết:** Đối với trường hợp cấp lại khi	Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	- Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc - Qua hệ thống bưu chính; hoặc hình thức phù hợp khác.	Không có	Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số	Nội dung chi tiết TTHC thực hiện theo Quyết định số 1336/QĐ-BGTVT ngày 11/10/2022 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông

				Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ sở đào tạo, Sở Giao thông vận tải cấp lại Giấy chứng nhận cho cơ sở đào tạo. - Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận khi thay đổi địa chỉ hoặc loại cơ sở đào tạo: trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp				08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	vận tải

				lệ, Sở Giao thông vận tải cấp Giấy chứng nhận cho cơ sở đào tạo					